TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/KDTM-ST
Ngày 29-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Diệp;

Bà Nguyễn Thị Vân Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Ông Phan Văn Tuân, Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 29/2019/TLST-KDTM ngày 27 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V; Trụ sở chính: Số 89, đường L, phường L, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Số 296, đường P, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp (đại diện theo ủy quyền):

+ Ông Phan Thế V; địa chỉ: Lầu 1, tòa nhà , số 96, đường C, phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T, địa chỉ: Lầu 1, tòa nhà A, số 96, đường C, phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Cùng văn bản ủy quyền ngày 29/11/2019.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu - Sản xuất H; trụ sở: Lô 2, tổng kho 10, khu công nghiệp S, phường D, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đoàn Quang S – Chức vụ: Giám đốc (là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Đoàn Quang S, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 650/4/30A, đường Đ, phường 11, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 6 năm 2019, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

- Ngày 16/12/2016, Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng) ký hợp đồng tín dụng số 01 SME/LTK/16/0068/HDHM-01 với Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu - Sản xuất H (gọi tắt là Công ty H), với nội dung cho Công ty H vay số tiền 703.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 18,2%/năm, lãi suất được điều chỉnh một tháng một lần, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động cho hoạt đồng kinh doanh sản xuất, mua bán hóa chất hóa phẩm, thiết bị cấp thoát nước môi trường.

- Ngày 21/12/2016, Ngân hàng TMCP V tiếp tục ký hợp đồng tín dụng số 02 SME/LTK/16/0068/HDHM-02 với Công ty H, với nội dung cho Công ty H vay số tiền 82.340.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 18,6%/năm, lãi suất được điều chỉnh một tháng một lần, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động cho hoạt đồng kinh doanh sản xuất, mua bán hóa chất hóa phẩm, thiết bị cấp thoát nước môi trường.

- Ngày 29/12/2016, Ngân hàng TMCP V tiếp tục ký hợp đồng tín dụng số 03 SME/LTK/16/0068/HDHM-03 với Công ty H, với nội dung cho Công ty H vay số tiền 198.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 18,6%/năm, lãi suất được điều chỉnh một tháng một lần, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động cho hoạt đồng kinh doanh sản xuất, mua bán hóa chất hóa phẩm, thiết bị cấp thoát nước môi trường.

Đối với các khoản vay trên Ngân hàng và ông Đoàn Quang S còn ký Hợp đồng bảo lãnh số SME/LTK/16/0068/HDBLDS ngày 16/12/2016 với nội dung ông Đoàn Quang S có nghĩa vụ thay Công ty H thực hiện toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng một cách vô điều kiện và không hủy ngang khi Công ty H thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, khi công ty H phải trả nợ trước hạn hoặc vi phạm bất kỳ

cam kết, nghĩa vụ nào. Đồng thời trong trường hợp bên Ngân hàng xét thấy cần thiết bảo đảm thu hồi nợ vay.

Thực hiện hợp đồng, ngày 16/12/2016, Ngân hàng và Công ty H đã ký Khế ước nhận nợ số tiền 703.000.000 đồng; ngày 21/12/2016 Ngân hàng và Công ty H đã ký Khế ước nhận nợ số tiền 82.340.000 đồng; ngày 29/12/2016 Ngân hàng và Công ty H đã ký Khế ước nhận nợ số tiền 198.000.000 đồng. Công ty H đã nhận đủ số tiền 983.340.000 đồng nhưng Công ty H mới thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc là 780.023.865 đồng. Từ ngày 16/10/2018 đến nay Công ty H không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng đại diện Công ty không hợp tác. Hiện nay Ngân hàng không còn liên lạc được với Công ty H. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Công ty H thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 29/11/2019 là: 439.533.498 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 203.319.135 đồng, tiền lãi trong hạn 8.496.823 đồng và lãi quá hạn 227.717.540 đồng.

- Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thu hồi nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu ông Đoàn Quang S tiếp tục liên đới cùng Công ty Hưng Thái thanh toán nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/LTK/16/0068/HDBLDS ký ngày 16/12/2016 giữa Ngân hàng với ông Đoàn Quang S.

- *Bị đơn* Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu - Sản xuất H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Quang S: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty H và ông S để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 25/10/2019 và tham gia phiên tòa vào các ngày 12/11/2019 ngày 29/11/2019 nhưng Công ty H và ông S vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự

xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu - Sản xuất H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Quang S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 12/11/2019 ngày 29/11/2019 nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Xét, từ ngày 16/12/2016 đến ngày 29/12/2019, Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H ký 03 Hợp đồng tín dụng số 01 SME/LTK/16/0068/HDTD, Hợp đồng tín dụng số 02 SME/LTK/16/0068/HDTD và Hợp đồng tín dụng số 03 SME/LTK/16/0068/HDTD để vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 983.340.000. Hai bên thỏa thuận mức lãi suất vay là 18,2%/năm đến 18,6%/năm, lãi suất thay đổi 01 tháng/lần, thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày giải ngân, mục đích vay là bổ sung vốn lưu động cho hoạt đồng kinh doanh sản xuất, mua bán hóa chất hóa phẩm, thiết bị cấp thoát nước môi trường, phương thức thanh toán: trả gốc, lãi hàng tháng với số tiền cố định đối với 03 hợp đồng vay là 58.600.000đồng/tháng, vào ngày 16 hàng tháng, 6.870.000đồng/tháng, vào ngày 21 hàng tháng và 16.500.000đồng/tháng, vào ngày 29 hàng tháng. Để đảm bảo cho các khoản vay trên, cá nhân ông S còn ký Hợp đồng bảo lãnh số SME/LTK/16/0068/HDBL ngày 16/12/2016 để bảo lãnh khoản vay này cho Công ty H. Việc thỏa thuận ký Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng bảo lãnh thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty H đã nhận đủ tiền nhưng mới thanh toán cho Ngân hàng được số tiền nợ gốc và lãi là 780.023.865 đồng. Từ ngày 16/10/2018 đến nay Công ty H không tiếp tục thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Như vậy, Công ty H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 5 trong Hợp đồng tín dụng số SME/LTK/16/0068/HDHM ngày 16/12/2016 và Điều 1 của các Khế ước nhận nợ số SME/EGV/16/0068/HDHM-01 ngày 16/12/2016, số SME/EGV/16/0068/HDHM-02 ngày 21/12/2016 và số SME/EGV/16/0068/HDHM-03 ngày 29/12/2016 nên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H thanh toán toàn bộ số nợ gốc, tiền lãi tính đến ngày 29/11/2019 với sốn tiền 439.533.498 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 203.319.135 đồng, tiền lãi là 236.214.363 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An phù hợp với phân tích trên nên có cơ sở chấp nhận.

Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ngân hàng V không phải chịu án phí. Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2005; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H.

1.1. Buộc Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 439.533.498 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 203.319.135 đồng, tiền lãi trong hạn 8.496.823 đồng và lãi quá hạn 227.717.540 đồng.

1.2. Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ 30/11/2019 theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng hạn mức tín dụng số SME/LTK/16/0068/HDHM và Điều 1 Khế ước nhận nợ số SME/LTK/16/0068/HDTD-01 ngày 16/12/2016, Điều 1 Khế ước nhận nợ số SME/LTK/16/0068/HDTD-02 ngày 21/12/2016, Điều 1 Khế ước nhận nợ số SME/LTK/16/0068/HDTD-01 ngày 29/12/2016 giữa Ngân hàng TMCP V với Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H.

1.3. Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H không thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu ông Đoàn Quang S tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng bằng toàn bộ tài sản của mình theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/LTK/16/0068/HDBLDS ký ngày 16/12/2016 giữa ông Đoàn Quang S với Ngân hàng TMCP V.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu-Sản xuất H phải chịu số tiền án phí là 21.581.340 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.569.000 theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0028818 ngày 27/6/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:
- VKSND TX Dĩ An;
- Thi hành án TX Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh